

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân L – SN: 1983

Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Phạm Đình H – SN: 1986

Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Xuân L yêu cầu anh Phạm Đình H có trách nhiệm trả cho anh L số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) đã mượn.

Anh Phạm Đình H thống nhất hiện nay còn nợ của anh L số tiền 30.000.000 đồng nên đồng ý trả cho anh L số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với

thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành án.

Về án phí: Anh Phạm Đình H phải chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí DS-ST do cả hai thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Xuân L số tiền tạm ứng án phí 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000983 ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND h. Đ (2);
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS h. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Long**